

GIỚI THIỆU DỊCH VỤ

BSC@Bloomberg là dịch vụ cung cấp công cụ giao dịch hiện đại cho phép khách hàng có thể gửi lệnh giao dịch chứng khoán vào các sàn giao dịch chứng khoán tại Việt nam qua hệ thống giao dịch EMSX của Bloomberg.

Với **BSC@Bloomberg** khách hàng nước ngoài, đặc biệt là các tổ chức, các quỹ đầu tư chỉ cần sử dụng chung một công cụ hiện đại và nổi tiếng hiện nay là Bloomberg có thể cùng một lúc giao dịch tại tất cả các thị trường trên thế giới trong đó có thị trường Việt nam. Khách hàng có thể lựa chọn dùng một hoặc cả hai phương thức nhận lệnh mà **BSC@Bloomberg** cung cấp sau:

➤ **Đặt lệnh trực tiếp:** Là phương thức nhận lệnh trực tiếp từ hệ thống EMSX của khách hàng theo chuẩn kết nối FIX giữa BSC và Bloomberg. Khách hàng có thể chủ động đặt, hủy và sửa lệnh trực tiếp đến các sở giao dịch chứng khoán từ hệ thống EMSX của mình. Kết quả thực hiện lệnh cũng sẽ được gửi về khách hàng theo thời gian thực qua đó hỗ trợ khách hàng quản lý lệnh hiệu quả hơn. Phương thức đặt lệnh trực tiếp ngoài ưu điểm là khách hàng có thể thực hiện và quản lý lệnh theo thời gian thực thì lại có nhược điểm là chỉ hỗ trợ nhận các loại lệnh mà các sở giao dịch chứng khoán tại Việt nam hiện đang cung cấp như ATO, ATC, LO, MP, MTL, MAK, MOK, ... Phương thức đặt lệnh này không hỗ trợ nhận các lệnh khối lượng lớn trong đó khách hàng ủy quyền cho BSC xử lý lệnh theo các chỉ thị đặt lệnh về khối lượng, về giá và về thời gian.

➤ **Đặt lệnh theo chỉ thị lệnh đặt của khách hàng:** Nhằm khắc phục nhược điểm của phương thức đặt lệnh trực tiếp, **BSC@Bloomberg** cung cấp phương thức nhận lệnh khối lượng lớn có kèm theo chỉ thị lệnh đặt của khách hàng cho từng lệnh (như lệnh CD, lệnh dài ngày, lệnh khớp từng phần, ...). BSC tổ chức một đội ngũ các môi giới viên giỏi có nhiệm vụ nhận, quản lý, điều phối và xử lý lệnh của khách hàng một cách nhanh chóng, hiệu quả, đảm bảo tuân thủ chính xác chỉ thị lệnh đặt của khách hàng.

PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH TRỰC TUYẾN

Như đã nói ở trên, phương thức đặt lệnh này phù hợp với những khách hàng muốn chủ động quản lý và thực hiện lệnh giao dịch của mình. **BSC@Bloomberg** cung cấp toàn bộ các loại lệnh theo quy định hiện hành của các sở giao dịch chứng khoán Việt nam. Ưu điểm của phương thức đặt lệnh này là:

- Tốc độ xử lý nhanh, tính bảo mật cao.
- Tiện lợi, an toàn và chính xác.
- Sử dụng duy nhất công cụ Bloomberg cùng một lúc giao dịch tại tất cả các thị trường trên thế giới và đặt lệnh trực tiếp tới BSC.
- Chủ động thực hiện giao dịch theo mong muốn của khách hàng.
- Nhận thông báo kết quả thực hiện lệnh theo thời gian thực.
- Lưu trữ dữ liệu giao dịch trên hệ thống Bloomberg EMSX an toàn, bảo mật.

HƯỚNG DẪN ĐẶT LỆNH THEO PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH TRỰC TIẾP



Hình 1: Màn hình đặt lệnh EMSX với mã môi giới là BSCV

Trên màn hình của hệ thống EMSX, khách hàng lựa chọn mã môi giới (Broker) là BSCV. Khách hàng lựa chọn giá trị thích hợp của trường Type (Loại lệnh) và TIF (Thời gian hiệu lực lệnh) tại bảng ảnh xạ dưới đây để có được các loại lệnh tương ứng trên các sở giao dịch chứng khoán Việt nam.

Vietnam Order	Order Type	Time In Force
LO	LMT	DAY
ATO	MKT	OPG
ATC	MOC	DAY
MP	MKT	DAY
MTL	MTL	DAY
MOK	MKT	FOK
MAK	MKT	IOC

CÁC LOẠI LỆNH TẠI THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

STT	Loại lệnh	Diễn giải
1	LO (Limit Order)	- Là lệnh mua / bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn - Là lệnh có ghi giá cụ thể - Hiệu lực của lệnh đến khi kết thúc ngày giao dịch hoặc bị hủy bỏ
2	MP (Market Price)	Là lệnh mua hoặc bán chứng khoán tại các mức giá đối ứng tốt nhất hiện có trên thị trường. Phần còn lại của lệnh chưa được khớp (nếu có) sẽ chuyển thành lệnh giới hạn tại mức giá mua cao hơn) hoặc giá bán thấp hơn) một bước giá so với mức giá khớp cuối cùng.
3	MTL (Market To Limit)	Tương tự như lệnh MP. MTL là lệnh mua hoặc bán chứng khoán tại các mức giá đối ứng tốt nhất hiện có trên thị trường. Phần còn lại của lệnh chưa được khớp (nếu có) sẽ chuyển thành lệnh giới hạn tại mức giá mua cao hơn) hoặc giá bán thấp hơn) một bước giá so với mức giá khớp cuối cùng.
4	MOK (Match Or Kill)	Lệnh thị trường với thuộc tính FOK (Fill Or Kill). Lệnh được nhập vào nếu không được khớp hết sẽ hủy toàn bộ lệnh.
5	MAK (Match And Kill)	Lệnh thị trường với thuộc tính FAK (Fill And Kill). Lệnh được nhập vào nếu không được khớp hết sẽ hủy phần còn lại của lệnh.
6	ATO (At The Open)	- Là lệnh đặt mua / bán tại mức giá mở cửa. - Là lệnh không ghi giá cụ thể - Lệnh được ưu tiên trước lệnh LO trong khi so khớp lệnh và tự động hủy nếu không khớp.
7	ATC (At The Close)	- Là lệnh đặt mua / bán tại mức giá đóng cửa. - Là lệnh không ghi giá cụ thể. - Lệnh được ưu tiên trước lệnh LO trong khi so khớp lệnh và tự động hủy nếu không khớp.

PHIÊN GIAO DỊCH TẠI CÁC SÀN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TẠI VIỆT NAM

Sàn giao dịch HSX

Phiên giao dịch	Mở cửa	Liên tục I	Nghỉ	Liên tục II	Đóng cửa
Thời gian	9h-9h15	9h15-11h30	11h30-13h	13h-14h30	14h30-14h45
Các loại lệnh hệ thống BSC nhận	ATO, LO, MP, ATC	LO, MP, ATC		LO, MP, ATC	LO, ATC
Lệnh được gửi lên sàn	ATO, LO	LO, MP		LO, MP	LO, ATC
Lệnh chờ gửi	MP, ATC	ATC	LO, MP, ATC	ATC	
Lệnh được phép hủy	MP, ATC	LO, ATC	LO, MP, ATC	LO, ATC	LO phiên trước
Lệnh được phép sửa					

Sàn giao dịch HNX

Phiên giao dịch	Liên tục I	Nghỉ	Liên tục II	Đóng cửa	Kết thúc
Thời gian	9h-11h30	11h30-13h	13h-14h30	14h30-14h40	14h40-14h45
Các loại lệnh hệ thống BSC nhận	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	LO, ATC	LO, ATC
Lệnh được gửi lên sàn	LO, MTL, MOK, MAK		LO, MTL, MOK, MAK	LO, ATC	LO, ATC
Lệnh chờ gửi	ATC	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	ATC		
Lệnh được phép hủy	LO, ATC	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	LO, ATC	LO, ATC	
Lệnh được phép sửa	LO	LO	LO	LO	

Sàn giao dịch UPCOM

Phiên giao dịch	Liên tục I	Nghỉ	Liên tục II
Thời gian	9h-11h30	11h30-13h	13h-15h
Các loại lệnh hệ thống BSC nhận	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	LO, MTL, MOK, MAK, ATC
Lệnh được gửi lên sàn	LO, MTL, MOK, MAK		
Lệnh chờ gửi	ATC	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	ATC
Lệnh được phép hủy	LO, ATC	LO, MTL, MOK, MAK, ATC	LO, ATC
Lệnh được phép sửa	LO	LO	LO

PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH THEO CHỈ THỊ LỆNH ĐẶT CỦA KHÁCH HÀNG

Dịch vụ đặt lệnh theo chỉ thị lệnh đặt của khách hàng được xây dựng để phục vụ khách hàng có nhu cầu đặt lệnh khối lượng lớn, có thời gian hiệu lực lệnh dài và có kèm theo những yêu cầu phức tạp khác về lệnh mà các loại lệnh hiện có tại thị trường Việt nam không đáp ứng được. Sử dụng phương thức đặt lệnh này, khách hàng ủy quyền hoàn toàn cho BSC quản lý, điều phối và xử lý yêu cầu đặt lệnh của khách hàng nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các chỉ thị lệnh đặt của khách hàng. Phương thức đặt lệnh theo chỉ thị lệnh đặt của khách hàng có những lựa chọn sau.

Lưu trữ dữ liệu giao dịch trên hệ thống Bloomberg EMSX an toàn, bảo mật.

Lựa chọn về loại lệnh

Loại lệnh	Diễn giải
LMT	Lệnh đặt giới hạn có xác định giá. Với lựa chọn này BSC hiểu rằng đây là mức giá mà khách hàng mong muốn BSC thực hiện. Tùy theo các chỉ thị lệnh đặt, giá xác định có thể hiểu: • Là mức giá bắt buộc phải thực hiện. • Là mức giá cao nhất cho lệnh mua và giá thấp nhất cho lệnh bán. • Là mức giá trung bình phải đặt được.
MKT	Lệnh đặt với giá là giá thị trường. Với lựa chọn này BSC hiểu rằng khách hàng ủy quyền để BSC thực hiện lệnh với mức giá tốt nhất trên thị trường trong khoản thời gian hiệu lực của lệnh.

Lựa chọn về thời gian hiệu lực của lệnh

Thời gian hiệu lực	Diễn giải
DAY	Lệnh có hiệu lực trong ngày giao dịch.
MKT	Lệnh có hiệu lực khi thực hiện xong hoặc có yêu cầu hủy lệnh.
GTD	Lệnh có hiệu lực đến một ngày xác định.

Lựa chọn về chỉ thị đặt lệnh

Giá trị	Định nghĩa	Diễn giải
NHLD	Not Held	Khách hàng đặt lệnh LMT hoặc MKT với chỉ thị lệnh đặt là "NHLD". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng ủy quyền cho BSC quyết định thời gian và giá tốt nhất có thể trong khoản thời gian hiệu lực của lệnh. Kể cả với lệnh LMT ở mức giá xác định thì mức giá này cũng không hàm ý là mức giá cao nhất (lệnh mua) hoặc mức thấp nhất (lệnh bán) phải thực hiện.
Work	Work	Khách hàng đặt lệnh LMT hoặc MKT với chỉ thị lệnh đặt là "Work". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng ủy quyền BSC đặt lệnh trong thời gian hiệu lực của lệnh mà không có bất kỳ một chỉ thị lệnh đặt nào thêm cả.
Go along	Go along	Khách hàng đặt lệnh LMT hoặc MKT với chỉ thị lệnh đặt là "Go along". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng yêu cầu BSC mua/bán số lượng cổ phiếu theo tỷ lệ % số lượng cổ phiếu đã khớp trên thị trường. Giá trị % được ghi tại trường "Instructions" của màn hình đặt lệnh EMSX.
OD / CD	Over the day	Khách hàng đặt lệnh LMT hoặc MKT với chỉ thị lệnh đặt là "OD/CD". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng yêu cầu BSC chia lệnh đặt thành các lệnh nhỏ hơn để thực hiện. Số lượng các lệnh nhỏ được quy định tại trường "Instructions" của màn hình đặt lệnh EMSX. Khối lượng cổ phiếu trên mỗi lệnh nhỏ được tính bằng cách lấy khối lượng của lệnh đặt chia cho số lượng các lệnh nhỏ.

Held	Held	Khách hàng đặt lệnh LMT hoặc MKT với chỉ thị lệnh đặt là "Held". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng yêu cầu BSC lập tức thực hiện lệnh để đạt được khối lượng mong muốn tại mức giá thị trường (lệnh MKT) hoặc mức giá giới hạn (lệnh LMT).
Prtcpte	Part no initiate	Khách hàng đặt lệnh LMT hoặc MKT với chỉ thị lệnh đặt là "Prtcpte". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng yêu cầu BSC thực hiện lệnh nhưng không được làm thay đổi giá của cổ phiếu trên thị trường. Sự thay đổi giá nếu có không được phép gây ra bởi lệnh đặt của khách hàng.
Strict	Strict scale	Khách hàng đặt lệnh LMT với chỉ thị lệnh đặt là "Strict". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng yêu cầu BSC thực hiện lệnh đặt bằng cách chia nhỏ thành các lệnh LMT có giá tăng dần đều hoặc giảm dần đều theo một bước giá cố định bắt đầu từ giá giới hạn cho trước. Bước giá của lệnh nhỏ được xác định tại trường "Instructions". Khối lượng cổ phiếu trên mỗi lệnh nhỏ được tính bằng cách lấy khối lượng của lệnh đặt chia cho số lượng các lệnh nhỏ.
Try Scle	Try to scale	Khách hàng đặt lệnh LMT với chỉ thị lệnh đặt là "Try Scle". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng yêu cầu BSC thực hiện lệnh đặt bằng cách chia nhỏ thành các lệnh LMT có giá tăng dần đều hoặc giảm dần đều theo một bước giá cố định bắt đầu từ giá giới hạn cho trước. Tuy nhiên việc tuân thủ là không bắt buộc. Bước giá của lệnh nhỏ được xác định tại trường "Instructions". Khối lượng cổ phiếu trên mỗi lệnh nhỏ được tính bằng cách lấy khối lượng của lệnh đặt chia cho số lượng các lệnh nhỏ.
Call Fst	Call first	Khách hàng đặt lệnh LMT hoặc MKT với chỉ thị lệnh đặt là "Call Fst". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng yêu cầu BSC trước khi đặt lệnh phải liên lạc với khách hàng.
AON	All or none	Khách hàng đặt lệnh LMT hoặc MKT với chỉ thị lệnh đặt là "AON". Với lệnh này, BSC hiểu rằng khách hàng yêu cầu lệnh đặt phải được khớp hết hoặc không gì cả. BSC phải chịu trách nhiệm nếu lệnh đặt chỉ khớp một phần.

HƯỚNG DẪN ĐẶT LỆNH THEO PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH THEO CHỈ THỊ LỆNH ĐẶT CỦA KHÁCH HÀNG



The screenshot shows the EMSX trading interface. On the left is a 'Quick Buttons' panel with options like BuyStrikeBID, BuyStrikeAsk, SellStrikeAsk, SellStrikeBID, and their EndPoint versions. The main area displays order entry details for 'SAIGON SECURITIES INC (VND)'. The order is a 'BUY' for '100,000' shares at a 'Limit' of '30,300' with a 'TIF' of 'GTC'. The broker is 'BSCM'. The 'Additional Fields' section includes 'GTD' (set to 10/17/14), 'ExecInst' (set to MAN), 'StopPx', 'P/A Agency', 'OddLots' (checked), 'CFD' (unchecked), and 'RlsTm Exch'. The bottom has buttons for 'Add', 'Route', 'Manual', and 'Close'.

Hình 2: Màn hình đặt lệnh EMSX với mã môi giới là BSCM

Trên màn hình của hệ thống EMSX, khách hàng lựa chọn mã môi giới (Broker) là BSCM. Khách hàng lựa chọn giá trị của trường Type (Loại lệnh) và TIF (Thời gian hiệu lực lệnh) để tạo lệnh thích hợp. Với giá trị của trường TIF là GTD (hiệu lực đến ngày xác định), khách hàng nhập thêm ngày hết hiệu lực lệnh tại trường GTD ở phần Additional Fields (các trường bổ sung). Các chỉ thị lệnh đặt được chọn tại trường ExecInst (chỉ thị lệnh đặt) ở phần Additional Fields kết hợp với các hướng dẫn tại trường Instructions (chỉ dẫn) để tạo nên các loại lệnh chỉ thị đặt lệnh cho BSC.

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ BSC@BLOOMBERG

Định nghĩa thuật ngữ

Bloomberg UUID

Bloomberg UUID là mã định danh duy nhất của một người sử dụng trên hệ thống Bloomberg. Mã định danh UUID được sử dụng để BSC cài đặt phương thức đặt lệnh (trực tiếp hoặc theo chỉ thị lệnh đặt) trên Bloomberg cho khách hàng.

Tài khoản lưu ký chứng khoán

Là tài khoản lưu ký chứng khoán của khách hàng đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam. Tại BSC, mỗi khách hàng có một tài khoản lưu ký duy nhất.

Tiểu khoản giao dịch chứng khoán

Tại BSC, khách hàng có thể có nhiều tiểu khoản giao dịch chứng khoán chẳng hạn tiểu khoản giao dịch ký quỹ, tiểu khoản giao dịch tiền mặt, ... Các tiểu khoản giao dịch chứng khoán của một khách hàng đều được liên kết với tài khoản lưu ký duy nhất của khách hàng đó để thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán với các sở giao dịch chứng khoán ở Việt nam. Mặc định mỗi một tài khoản lưu ký chứng khoán đều có ít nhất một tiểu khoản giao dịch chứng khoán.

Mã hiệu tiểu khoản giao dịch chứng khoán trên Bloomberg

Mã hiệu tiểu khoản giao dịch chứng khoán trên Bloomberg là tên gọi duy nhất do khách hàng tự lựa chọn để quy ước cho từng tiểu khoản giao dịch chứng khoán tại BSC. Việc sử dụng mã hiệu tiểu khoản giao dịch chứng khoán trên Bloomberg thay vì số tiểu khoản giao dịch chứng khoán tại BSC là để dễ gọi nhớ cho khách hàng. Mã hiệu tiểu khoản giao dịch chứng khoán là chuỗi ký tự bao gồm 19 ký tự với định dạng xxxxxxxxxx-yyy-yyyyyy trong đó 10 ký tự đầu là số tiểu khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng trong hệ thống của BSC, 8 ký tự sau là do khách hàng tự lựa chọn.

Đăng ký và sử dụng dịch vụ **BSC@Bloomberg**

Để đăng ký và sử dụng dịch vụ **BSC@Bloomberg**, khách hàng phải sở hữu một Bloomberg UUID và phải là khách hàng của BSC, có tài khoản lưu ký chứng khoán và ít nhất một tiểu khoản giao dịch chứng khoán tại BSC.

Khách hàng phải cam kết Bloomberg UUID thuộc sở hữu hợp pháp của khách hàng và chịu mọi trách nhiệm nếu có bất kỳ sự giả mạo nào. Khách hàng có thể khai báo nhiều mã hiệu tiểu khoản giao dịch chứng khoán trên Bloomberg nếu chứng minh được mình có quyền đặt lệnh trên các tiểu khoản giao dịch chứng khoán tương ứng trên hệ thống của BSC. Trường hợp khách hàng là khách hàng tổ chức, khách hàng có thể có nhiều Bloomberg UUID (cho nhiều nhân viên của mình) thì khách hàng có thể khai báo nhiều Bloomberg UUID được đặt lệnh với cùng tiểu khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng tại BSC.

Để thực hiện đăng ký sử dụng dịch vụ **BSC@Bloomberg**, khách hàng sử dụng mẫu “Thỏa thuận sử dụng dịch vụ **BSC@Bloomberg**” điền các thông tin sau:

- Lựa chọn dịch vụ đặt lệnh trực tiếp hoặc đặt lệnh theo chỉ thị lệnh hoặc cả hai.
- Đăng ký các Bloomberg UUID và họ tên người sử dụng tương ứng.
- Đăng ký các mã hiệu tiểu khoản giao dịch trên Bloomberg.

Các quy định sử dụng dịch vụ

Mọi lệnh giao dịch chứng khoán được thực hiện thông qua cổng kết nối Bloomberg chỉ được chấp nhận hoặc tự động chuyển vào hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở Giao dịch chứng khoán khi được gửi tới nhà môi giới BSCV hoặc BSCM (lựa chọn tại trường Broker của hệ thống đặt lệnh Bloomberg EMSX) và gửi từ đúng Bloomberg UUID với mã hiệu tiểu khoản giao dịch chứng khoán mà khách hàng đã đăng ký với BSC. Bên cạnh đó số dư tiểu khoản giao dịch chứng khoán của khách hàng tại BSC hoặc xác nhận số dư của ngân hàng lưu ký nơi khách hàng mở tài khoản lưu ký đảm bảo đủ điều kiện thanh toán lệnh đặt của khách hàng, đáp ứng các yêu cầu về loại lệnh, thời gian giao dịch và các quy định giao dịch khác của pháp luật.

Trước khi đặt lệnh giao dịch chứng khoán, khách hàng có trách nhiệm phối hợp với ngân hàng nơi khách hàng mở tài khoản lưu ký chứng khoán và/hoặc tiền nhằm đảm bảo cung cấp thông tin số dư chứng khoán trong tài khoản lưu ký (đối với khách hàng không thực hiện lưu ký tại BSC) và/hoặc số dư tiền của khách hàng cho BSC trước khi thực hiện giao dịch đảm bảo đáp ứng yêu cầu cập nhật số dư phục vụ cho việc tự động kiểm soát số dư đặt lệnh giao dịch chứng khoán. Khách hàng nhận thức rõ được rằng, việc không gửi hoặc không gửi kịp thời số dư tiền và chứng khoán dẫn tới không cập nhật được số dư trên hệ thống phần mềm giao dịch chứng khoán của BSC, điều này đồng nghĩa với việc lệnh của khách hàng không được chấp nhận hoặc không được tự động chuyển vào hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở Giao dịch chứng khoán. Trong trường hợp này BSC được miễn trừ toàn bộ các trách nhiệm và thiệt hại (nếu có) xảy ra đối với khách hàng và/hoặc bên thứ ba.